

Sau khi khiếm cäng sän säp đä, mäi ngäi nghĩ räng nhän loäi tä đây sä đäc säng an läc thái bình .Không ngä sau đó chäng bao lâu, bäo loän do tranh giành quyän läi các näi näi lên làm cho đäi säng cäa nhiäu dän täc bä mät tä do. Mà tä do là cät lỗi cäa sä säng.

Tät cä các vän đä cäa quäc gia hay cäa thä giäi đäu qui vä sä säng. Nhä väy mäi biät có đäu hòa đäc sä säng, có giäi quyät đäc vän đä säng cho con ngäi cäa mäi quäc gia thì thä giäi mäi có hòa bình.

Mà säng là säng bäng thä xác, bäng tình cäm, bäng tình thän, täc bäng tâm linh. Thiäu väng mät yäu tä thì chäa có thä nói đó là sä säng cäa con ngäi. Sä thiäu väng yä do mät tä do bäi tä do là yäu tä giúp con ngäi näy nä hài hòa, toàn đän, không ngäng.

Hiän nay, nhän dän Viät Nam tranh thä tä do, täc tranh đäu phäc häi đäi säng đúng väi nhän phäm con ngäi. Nhän dän mät tä do là mät đä chä quyän quäc gia. Đó là mäi hiäm häa đän đän mät näc. Mà mät näc vì lä thuäc phe xä häi chä nghĩa nhä tình träng cäa Viät Nam ngày nay thì không có nghĩa chä là mät chä quyän, mät lãnh thä, mà là mät cách mät näc triät đä, trän vän. Mät träng thái nô lä Tàu mäi....

Nhưng có người nói trên đất này làm gì có tội do. Ngay cả người quốc gia dân chủ trên thế giới cũng không hẳn có tội do. Phải chăng vì trong thế kỷ, người người hô hào tội do lại đem quân đất, dùng bạo lực xâm lăng nước láng giềng. Như Trung quốc thôn tính Tây Tạng, chiếm các hải đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, Nga kéo xe tăng qua can thiệp chủ quyền của Géorgie.

Việt Nam, Hồ Chí Minh nêu khẩu hiệu “ Không gì quý hơn Độc lập, Tự do ” để xua quân đánh chiếm Miền Nam, thiết lập chủ đề công sở nên đức tài, chà đạp tội do của nhân dân trên công nhân.

Nhưng vậy ta có thể cho rằng người hoài nghi trên đất này không có tội do là có lý ? Nhưng có nói đến tội do thì tội do thật có. Nếu không có ngoài đất thì chúng ta tìm tội do trong tôn giáo, vì tôn giáo từ ngàn xưa vẫn là yếu tố thiết yếu của đời sống con người. Đất với Việt Nam, tôn giáo là hơi thở của văn hóa dân tộc.

Khi nói đến tìm tội do trong tôn giáo, tôi nghĩ ngay đến Phật giáo. Bởi tôi vẫn cho rằng mình hiểu biết chút ít Phật giáo, tuy hiểu biết tột cùng, tột cùng hiểu biết ngang hông vì không từng bước, bước vào kinh điển hay qua những khóa tu học. Vẫn hiểu biết Phật giáo của tôi thu thập lổm bổm qua những lần chuyển trọ với hai vị tu sĩ tại một ngôi chùa lá nghèo nàn ở Phú Định, một cái thôn nhỏ ngoi ở Sài Gòn qua khóm Phú Lâm một chút. Hai vị tu sĩ này là Phật tử xuất gia, qui y ở Chùa Vĩnh Đức, Gò Đa Thạnh Đức, tu hành đức lập, không theo Giáo hội ở Quang, cũng không theo Việt Nam Quốc gia trước năm 1975. Tôi tham gia chuyển với hai ông bồng Anh Hai, người ở tu ở hẻm, và Anh Năm có Pháp danh là Minh Thiện .

Anh Hai mất trßc 1975 tßi Tß đình Vßn Đßc do bßnh tßt. Anh Năm mất năm 1990 cũng do bßnh tßt, tuy ông còn là mßt Đßng y sĩ cßt tßi, hßu quß sau thßi gian dài bß cßng sßn cßi tßo tßp trung.

Nhân đây, tôi xin đßc nhßc lßi vài hàng vß nhßa sß “Anh Năm” hay Thßy Minh Thißn đß tß lòng cßm cái nghĩa ông đã ân cßn chßa bßnh cho tôi mßi khi tôi bß bßnh và cß đßa con trai lßn cßa tôi. Tên chánh thßc cßa cháu, do ông chßn và đßt cho đß đánh dßu sß bißn chuyßn trong tß tßng cßa tôi lúc bßy giß, sau thßi gian ngßn gßp ông. Tßc tß đó tôi trß thành Phßt tß nhßng cho đßn ngày nay vßn chßa cß thußn duyên đß qußy.

Trong nhßng ngày đßu vißt cßng chißm Sài Gòn vào tháng 4 năm 1975, tßi chùa Tông Hßi cßa ông, mßt ni cô trß lißn đßng lên tßp thu chùa và đem công an tßi bßt mßt sß tu sĩ đßa đi giam giß vì “ có tinh thßn thân Mß Ngßy và chßng cßng ”. Nhà sß “Anh Năm” bß bßt ngay lúc ßy, vì bß qui kßt là CIA. Ngoài vißc tu tßp cho bßn thân và gißng dßy Phßt pháp cho mßt vài tu sĩ mßi nhßp môn, chßa bßnh mißn phí cho mßt sß Phßt tß hoßc ngßi bßnh do ngßi quen gißi thißu đßn, ông còn đón nhßn 2 nghißn cßu sinh ngßi Thßy sĩ đßn Vißt Nam nghißn cßu văn hóa Vißt Nam, do Cß Mai Thß Truyßn, nguyên Qußc Vß khanh đßc trách Văn Hóa cßa Chánh phß Sài-Gòn, gißi thißu. Sß cß mßt thßng xuyên cßa hai ngßi Tây phßng này trong chùa làm cho ông bß chßp mß là CIA và bß đßa đi cßi tßo kéo dài mà mang trßng bßnh.

Hai ngßi Thßy sĩ này hißn còn sßng ß Thßy Sĩ và giß nhßng công trình biên khßo cßa ông vß Y Đßo Đßng phßng. Ngßi con gái lßn cßa ông cß chßng và ß California, Huß kß. Tôi mßt liên lßc tß hai năm nay.

Vißc mßt ni cô nhân danh cách mßng đßng lên tßp thu Chùa, chß bßt ngßi này, ngßi kia, cho ta thßy mßt sß thßt hißn nhiên là công an vào Chùa và làm thßy chùa . Phßc đßc cho Phßt giáo

vì cho đến nay, chúng tôi thấy công an làm thấy chùa, chúng tôi a thấy thấy chùa đi làm công an .

“Anh Năm” có gia đình rồi mới đi tu. “Anh Hai” và “Anh Năm” là hai người bạn cùng đi kháng chiến ở Pháp. Vào cuối thập niên 40 và đầu của 50, phong trào Nam Bộ kháng chiến bùng nổ, làm mất đi bạn chung tốt đẹp bạn đồng “ toàn dân kháng chiến giành độc lập dân tộc ” vì bạn Việt cộng Hà Nội gọi cán bộ như Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Nguyễn Văn Linh vào tìm kiếm dân Nam để đi theo hàng ngũ cộng sản Đ III. Trùng tình hình suy thoái này, hai anh thấy không có con đường nào khác hơn là đi tu, vì tránh bạn Tây bạn tránh không đi với cộng sản.

Trở lại với người tìm hiểu ở Phật. Khi đức vua cuối cùng đi tu tìm cầu Đức Thích Ca, ít có ai không đồng lòng suy gẫm và suy nghĩ về vấn đề sau đây:

- Đức Thích Ca khi chúng tôi đi đến gặp Đức Phật để suy nghĩ về cuối cùng, Ngài tỏ ra như chúng ta đang dạy, rồi khi chúng ta này khi nào tìm được chúng ta lý. Như vậy, nếu Ngài không tìm được chúng ta lý thì Ngài nghĩ luôn đó cho đến chết ?

Đức Thích Ca làm việc này không vì bạn muốn áp lực nào mà phải làm. Hoàn toàn do ý chí của Ngài phát nguyện. Một thời **do ý chí, do chúng ta**. Nói theo ngôn ngữ nhân quyền ngày nay, đó là **do tình thần**.

- Khi Đức Thích Ca tìm được chân lý, tức Ngài giác ngộ. Nói cách khác, chính Ngài là chân lý. Ngài tiếp tục ngộ lại đó sống với cái chân lý, hay để xác định với chính Ngài “chân lý với Ngài là một”.

Như thế do ý chí, Đức Thích Ca tìm được chân lý. Khi Ngài sống với chân lý cũng chính là sống với thế do.

Con người, sinh vật, trong vũ trụ, trong sự vận hành sinh tử đều chịu sự chi phối của một định luật. Nhà Phật gọi là nghiệp lực.

Thế mà Đức Thích Ca, hoàng tử, một con người sinh hoạt bình thường như người khác có thể do ý chí vĩ đại mà tự mình thoát khỏi sự chi phối của cái nghiệp lực kia.

Nghiệp lực là một sức mạnh xô đẩy chúng ta sống, hành động, suy nghĩ, ham muốn theo thói quen. Trong lúc đó, để quên chúng ta vẫn có một sức mạnh khác cùng ở trong ta, có thể thôi thúc ta tự khám phá để chọn lựa cho mình một nếp sinh hoạt khác hẳn. Ý muốn nói chúng ta có thể do chọn lựa đi theo nghiệp ác hay nghiệp thiện và hậu quả là tất yếu của sự chọn lựa ấy.

Có thể hình dung nghiệp p l c nh m t c xe t đ ng. Ng i lái ch có ch n cho mình l trình đ c xe ch y trên con đ đ ng b ng ph ng, đ y bông hoa ngát h ng th m, đ y trắng thanh gió mát hay ch y trên con đ đ ng đ y ch ng ng i và r i xu ng v c th m. Ch có đi u là chúng ta không th r i b c xe vì không mu n đi n a, mà ph i ng i trong c xe đ xe ch y hoài h t ki p này đ n ki p khác. B i v y, sách v nhà Ph t đ y “ Ng i th gian s qu , B -Tát s nghi p ” !

V i ng i Ph t t , t do ch a ph i là Ni t-Bàn, mà ch m i là s l a ch n cho mình con đ đ ng đ n đ n Ni t-Bàn. V i ng i tranh đ u dân ch cho Vi t Nam, nh t là ng i vi t h i ngo i, t do là ph i bi t l a ch n con đ đ ng đ n đ n Dân ch đích th c. Và khi có Dân ch đích th c, thì Dân ch là s c m nh b o v và phát huy t do.

Nh v y, t do là m t tr ng thái tinh th n. Th xác ta có th b kh ng ch , nh ng tinh th n ta v n có th s ng t do. Khi n i v t do, ta c n ph i bi t ta, t c ta ph i bi t “ tr v v i chính mình ”.

Ng i h c Ph t đ u bi t r ng con ng i do nh ng y u t g i là ngũ u n h p thành. Và con ng i khi s ng thì có thân tâm sinh ho t. Nhìn qua con ng i s th y t ng quan gi a t do v i con ng i vô cùng m ng manh. Cũng gi ng nh thân ph n c a chính mình. N u không n m l y đ c t do ý chí thì con ng i không tìm ra đâu là t do cho mình. B i con ng i k t thành b ng nh ng cái bi n đ i không ng ng, không nh t đ nh, t c là vô th ng. Khi con ng i đ a vào cái b n ngã vô th ng mà hô hào đ m t do đ n cho thiên h nh “ không có gì quý h n đ c l p t do ” thì H Chí Minh đã sát h i hàng tri u sinh m ng đ ng bào là đi u hi n nhiên. Tai h i h n

náa, Há Chí Minh đem thác hián má các không táng cáa mát nhóm ngái lên toàn dân tác mình, háu quá đầu tháng còn đi hái cho đán ngày nay, càng ngày càng thêm trám tráng.

Khi con ngái không biát trá vá vái chính mình, không tháu hiáu cái bán ngã vô tháng cáa mình thì cái tá do mà mình hô hào cho mình, cho ngái, không gì khác hán là phóng ánh cáa cái vô tháng. Đó là máng trong giác máng !

Trá vá vái chính mình đá tháy con ngái sinh hác không thá sáng ngoài sá ván hành cáa tai, mát, mũi, lái, thân và ý. Ý nghĩa và sác mánh cáa sá sáng đã thôi thúc con ngái ta, tá qui mô cá nhân đán quác gia và quác tá, tranh thánh má đát đác sá tháa mãn các thá đó. Trong sá tranh thá sá sáng áy, tá do chán láa cáa ngái này không tránh khái đáng chám đán tá do cáa ngái khác, cáa dân tác khác .

Phái tháy Tây Táng là tráng háp đián hình . Dân tác Viát Nam là nán nhân tá hán náa thá ká nay. Đó là tá do đàn áp tá do, tá do giát tá do.

Nhìn qua góc đá khác, ngái ta sá tháy con ngái bá áp lác cáa sáu thá “ tai, mát, mũi,...” kháng chá, nên tá do ý chí mát đi.

Nhåy, phßi chßng tß do vßn cß mßi con ngßi ? Nói theo ngôn ngữ nhân quyền, tß do là quyền bất khả nhượng của con người. Tất cả quyền tự nhiên. Nói rõ hơn, theo ông Fichte “ Nhà nước không thể được tạo ra và không thể ban phát cho chúng ta những quyền, như tự do, vßn là sở hữu của chúng ta ”. (Considßration sur la Rßvolution franßaise 1793, Paris). Và, cũng vậy vßn đây, ông Jellßnet viết “ Nhà nước không tạo ra tự do. Nhà nước chỉ nhìn nhận nó và nhìn nhận bằng cách chính Nhà nước tự giới hạn mình ”.(La Dßclaration des Droits de l’Homme et du Citoyen, 1895, Paris). “ Tôi không muốn xem con người như một sinh vật, mà phßi xem đó là một “tâm linh”, ông Fichte viết tiếp.

Nói cách khác, nếu tự do thì nó có giá trị như luật pháp, thì nó hàm nghĩa rằng con người thật sự là một giá trị tâm linh.

Chúng ta thấy giá trị con người là siêu đẳng, nó vượt lên giá trị của Nhà nước, bởi con người sáng tạo ra Nhà nước để thực hiện chức năng quản trị xã hội, trong đó con người phải được sống xứng đáng đúng theo nhân văn của mình. Quan niệm và thuyết nhân bản văn này đã lưu hành ở Anh trong thế kỷ XVIII.

Vậy, giá trị con người không thể tách rời khỏi tự do mà có.

Ông Mathieu RICARD

đồng c. Thay đổi do hay tìm đồng c do thói s, thói do đúng m, tr n v n, r t ráo, không có cách gì khác h n là đ nh tâm theo ph ng pháp của Nhà Ph t. Đ nh tâm có nghĩa là làm chủ chính mình đ con ng i sinh h c của mình trong thoáng đã không v t ch y xa ngàn đ m mà cũng không nh y múa
lăn
g xăng

. Theo tu sĩ Ph t giáo Tây T ng, ông Mathieu Ricard (nhà sinh h c của Pháp, 62 tu i, con trai của triết gia Jean-François Revel. Ông kể chuy n: n u ông không s ng h n 30 năm trên Hi-Mã-L p s n, thì ngày nay, ông đã là nhà nghiên cứu làm việc trong một phòng thí nghiệm của Huê k ; n u Pháp, ông đã làm nghề th y thu c), thì đ nh tâm có nghĩa là “vun tr ng tinh th n”, giúp nhìn th y s v t m t cách đúng, chính xác h n, g n gũi v i lòng v tha, s triu m n,... nh ng đ c tánh mà chúng ta đ u có nh ng đ ng tìm n. N u b t ch t chúng ta có bi u hi n thì cũng ch thoáng qua. Đ nh tâm th t ra là s buông th tr n v n chính mình, m t tr ng thái tinh th n “tr ng không ví đ i”. Đ nh tâm là m t hình th c s thi n của ng i tu Ph t. V i, ng i tu thi n không nh t thi t là Ph t t, b i thi n ch là m t n p s ng tr n v n. M i ng i, không phân bi t tôn giáo, đ u có th th c hành và đ u có i cho b n thân. N u là m t ng i có tín ng ng, thì thi n s giúp thăng hoa tín ng ng của mình. Nói rõ h n, theo Ph t giáo Tây T ng, “

đ nh tâm là cái đ u của th n, buông xả là chân của th n, đ nh giác là thân của th n”.

Cách đây ch ng m i năm, Pháp, n u có ai g i lên v n đ đ nh tâm trong nhóm các nhà khoa h c, thì s b m i ng i ch di u ngay. Nh ng ngày nay, môn h c v th n kinh quan sát (neuroscience contemplative) đã làm thay đ i n p suy nghĩ của h u của nh ng ng i này. Nên hi u đ nh tâm trong t th ng i ngay ng n, m t m hí nhìn xu ng đ u sng mũi, không ph i là ng g c, mà đó là s ng mãnh li t đ c i thi n thân tâm của mình. Và ngày nay, Pháp, có t i 5 tri u ng i Pháp đ n v i Đ o Ph t. H , ph n đông là nh ng ngh sĩ, trí th c, nhà khoa h c, ... vì h th y Đ o Ph t không xa v i khoa h c. Ph t giáo không có v n đ siêu hình. Ph t là m i ng i, còn là chúng sanh n a. Nên ng i tu Ph t không b khu t ph c đ i m t th n linh nào h t c. Hoàn toàn có t do.

Nói qua chánh trá quác gia. Khi mát tác không biát chán láa xây dáng cho mình mát nán chánh trá phù háp vái văn hóa dân tác, vái nguyán váng cáa toàn dân, mà cháy theo mát chá thuyát đã chát trên quá háng cáa nó hoác ngá theo ngoái bang pháng Bác nhá Viát Nam ngày nay đá tán tái, thì không thá nói đántá **do** và đác láp.

Dĩ nhiên tá do và đác láp không có nghĩa là mình sáng mát mình, tá cô láp, muán làm gì thì làm, mà sáng chung trong cái đánh luát liên láp cáa thá giái toàn cáu ngày nay. Nháng mái quác gia phái là mát đán vá sáng tá do và đác láp trong đánh luát liên láp vì biát tá do là biát chá đáng trong sá ván hành chung cáa đánh luát táy.

Hà nái ngày nay tá khác sá chán láa, mà chá biát theo phe xã hái chá nghĩa đá chát sáng phái giá chá đá xã hái chá nghĩa tán tái, thì đáng nghĩ đán tá do.

Trong nác, chánh quyán táp trung ráp, đàn áp nhân dân, vì lúc nào cũng lo sá bá nhân dân lát đá chá đá. Nhân dân tháng xuyên bá chánh quyán cáa mình đàn áp thì không có tá do. Nhà nác sá nhân dân do mình cai trá thì cũng mát tá do.

Giáo lý Nhà Phát chá cho ta tháy con ngái sáng không thá tách rái khái mát, miáng, tai, mũi, ... Nháng thá này càng tinh vi, nháy bén, thì con ngái càng tháa mán tán háng đái sáng hán. Nháng đáng quên là sáng cho ta mà đáng thái cũng sáng cùng vái mái ngái. Náu trong đái

Sống cá nhân phải có tự do thì cũng phải có tự do chung cho đời sống mọi người.

Tóm lại, ta có thể hiểu tự do là cái gì giúp vào sự nảy nở đời sống con người. Cái gì ép buộc, áp bức, trù dập sự nảy nở là phản tự do, tiêu diệt tự do. Tác mußn nói đó là thế phản đời sống hung hßn hßn hßt.

Người Mác-Lê cho rằng đời sống là sự tranh đấu giữa quyßt sự mâu thuẫn nên lý mâu thuẫn làm động lực cho cuộc sống. Cách giải quyết mâu thuẫn theo người Mác-Lê đã sát hßi cß trăm triệu u sinh mạng con người trong vòng hơn nửa thế kỷ qua.

Nhßng động lực liên tiếp vận hành thì không có mâu thuẫn hay diệt mà chỉ có bổ sung để nảy nở, thăng tiến hài hòa. Do đó mà con người được sống trong tự do.

Nhß trên đây, chúng ta thấy đời với người tu Phật, tự do chưa phải là Nißt-Bàn, mà chỉ là con đường dẫn đến Nißt-Bàn. Khi Đức Phật với Tự do là Mßt, thì Ngài vẫn còn là con người có sống có chết. Chỉ khi biết được mình là cõi sống thế gian thì lúc ấy mới chết thật ý bên kia Nißt-Bàn đang chờ !